

Bài 11.3: Thuật toán BFS

- ✓ Khái niệm và đặc điểm
- ✓ Mục đích sử dụng
- ✓ Mã giả và triển khai
- ✓ Ví dụ minh họa
- ✓ Bài tập thực hành

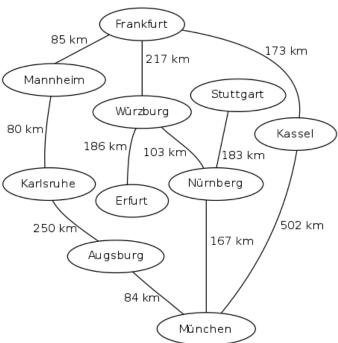
Khái niệm và đặc điểm

- > BFS viết tắt của Breath first search. Là thuật toán tìm kiếm theo chiều rộng.
- Dùng để tìm kiếm một node thỏa mãn tiêu chí tìm kiếm nào đó trên cấu trúc dữ liệu cây hoặc đồ thị.
- Thuật toán bắt đầu từ node gốc sau đó mở rộng tất cả các node cùng độ sâu trước khi chuyển tới các node ở độ sâu kế tiếp.
- Thuật toán BFS sử dụng hàng đợi để lưu vết các node con đã được tìm thấy nhưng chưa được duyệt(thăm).
- → Độ phức tạp của thuật toán là O(|V| + |E|) trong đó V và E lần lượt là số đỉnh và cạnh của đồ thị.

Mục đích sử dụng



- Úng dụng vào giải quyết nhiều vấn đề của lý thuyết đồ thị:
- > Tìm tất cả các đỉnh trong một thành phần liên thông.
- Tìm đường đi ngắn nhất giữa hai đỉnh u, v. của đồ thị không trọng số.



Mục đích sử dụng

- > Tìm cây bao trùm nhỏ nhất của đồ thị không trọng số.
- Tìm các node lân cận trong mạng ngang hàng như BitTorrent.
- Trong các trang mạng xã hội, sử dụng BFS để tìm các người dùng ở khoảng cách k so với một người được chỉ định.
- > Thuật toán Cheny cho trình dọn rác.
- > Trong hệ thống GPS, BFS sử dụng để tìm các điểm lân cận.
- > Kiểm tra có tồn tại đường đi giữa hai đỉnh cho trước không.
- > Kiểm tra xem một đồ thị có phải đồ thị hai phía không.
- Thuật toán Ford-Fulkerson để tìm luồng cực đại trong mạng.

Mã giả

> Sau đây là mã giả thuật toán BFS:

```
// thuật toán duyệt theo chiều rộng dùng vòng lặp
// G:
         đồ thị đang xét
// root: đỉnh gốc của đồ thị
// output: đường đi ngắn nhất giữa đỉnh đích và đỉnh root
function BFS(G, root):
   tạo queue q
    đẩy đỉnh root vào queue q
    đánh dấu đỉnh root đã được duyệt
    while(q chưa rỗng):
        v = lấy phần tử đầu hàng đợi
        if(đỉnh v là đỉnh đích):
            return v
        for(tất cả các đỉnh u kề với v):
            if(u chưa được duyệt):
                đánh dấu u đã được duyệt
                thêm u vào hàng đợi
```

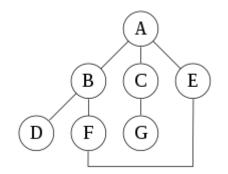
Triển khai

> Triển khai thuật toán BFS:

```
public static void BFS(Vertex[] vertices, boolean[][] adjMatrix, int index) {
    Queue<Integer> queue = new Queue<>();
    vertices[index].visited = true;
    queue.enqueue(index);
    while (!queue.isEmpty()) {
         index = queue.dequeue();
         displayVertex(vertices[index]);
         for (int \underline{i} = 0; \underline{i} < \text{vertices.length}; \underline{i} + +) {
             if (adjMatrix[index][i] && !vertices[i].visited) {
                  vertices[i].visited = true;
                  queue.enqueue(\underline{i});
```







Queue	Kết quả hiển thị ra màn hình
Α	Rỗng
BCE	Α
CEDF	AB
EDFG	ABC
DFG	ABCE
FG	ABCED
G	ABCEDF
Rỗng	ABCEDFG

- ➤ Thứ tự duyệt BFS: A -> B -> C -> E -> D -> F -> G.
- ➤ Tìm đường đi ngắn nhất đến đỉnh G: A -> C -> G.



Nội dung tiếp theo

Thuật toán Dijkstra tìm đường đi ngắn nhất